

Đối với mỗi mật khẩu, hãy chọn Mạnh nếu mật khẩu mạnh hoặc Yếu nếu mật khẩu yếu.

- | | | |
|-----|----------|-------------|
| (1) | Choose ▾ | W3*ud28x |
| (2) | Choose ▾ | 1234567890 |
| (3) | Choose ▾ | ILoveC@ndy2 |

Bạn đang truy cập Internet và cửa sổ hiển thị bên dưới bật lên. Bạn cần quyết định những gì bạn có thể làm một cách an toàn. Đối với mỗi hành động, hãy chọn Có nếu bạn nên làm điều đó hoặc Không nếu bạn không nên làm điều đó.



Get your Free Game

Your email address

Create a password

Click here to [Get More Free Games!!!](#)

Create Account

- | | | |
|-----|----------|---|
| (1) | Choose ▾ | Nhập địa chỉ Email và mật khẩu thông thường của bạn. |
| (2) | Choose ▾ | Đồng ý với các Điều khoản và Điều kiện. |
| (3) | Choose ▾ | Nhấp vào Get More Free Games!!! để nhận thêm Game miễn phí. |

Đối với mỗi phát biểu về việc vận chuyển máy tính xách tay, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

- Máy tính xách tay có thể được giữ trong xe một cách an toàn
- Máy tính xách tay được vận chuyển an toàn trong túi đựng máy tính xách tay
- Máy tính xách tay có thể bị hỏng nếu tiếp xúc với nhiệt độ khắc nghiệt

☐ True	☐ False
☐ True	☐ False
☐ True	☐ False

Những yếu tố nào sau đây làm cho thiết bị có thể bị hỏng? Hãy chọn Đúng (True) nếu yếu tố đó có thể làm hỏng thiết bị và Sai (False) nếu không.

1. Thực phẩm (Food)

☐ True

☐ False

2. Mưa (Rain)

☐ True

☐ False

3. Ngón tay (Fingers)

☐ True

☐ False

4. Cọ vệ sinh

☐ True

☐ False

Hãy chọn Có nếu đáp án phù hợp với công thái học và Không nếu không phù hợp.

(1) Giữ chân trên sàn.

(2) Cúi người về phía trước để xem màn hình.

(3) Bắt chéo chân dưới bàn làm việc.

(4) Thư giãn vai của bạn.

Hãy chọn Đúng (True) nếu thông tin có thể chia sẻ trực tuyến và Sai (False) nếu không.

1. Ngày sinh (Birthdate)

☐ True

☐ False

2. Địa chỉ nhà (Home Address)

☐ True

☐ False

3. Tuổi (Age)

☐ True

☐ False

4. Bài hát em yêu thích (Favourite Song)

☐ True

☐ False

Hãy nói mỗi thuật ngữ với định nghĩa đúng.

(1) Các hoạt động được thực hiện trước màn hình, như TV hoặc máy tính.

● Dữ liệu cá nhân (Personal Data)

(2) Thông tin có thể được sử dụng để xác định một người, chẳng hạn như địa chỉ đường phố và số điện thoại.

● Tư thế (Posture)

(3) Vị trí và cách chúng ta giữ đầu, cổ, lưng và cột sống khi đứng, ngồi hoặc nằm.

● Screen Time

(4) Một chuỗi ký tự được sử dụng để xác minh danh tính của người dùng trong quá trình xác thực.

● Mật khẩu (Password)

Hãy chọn Đúng (True) nếu phát biểu phù hợp với bảo mật kỹ thuật số và chọn Sai (False) nếu không.

1. Không chia sẻ mật khẩu với người khác.

☐ True

☐ False

2. Lưu trữ mật khẩu trên máy tính.

☐ True

☐ False

3. Sử dụng một mật khẩu khác nhau cho mỗi tài khoản.

☐ True

☐ False

4. Nói cho ai đó biết mật khẩu của bạn để họ cũng có thể sử dụng chúng.

☐ True

☐ False

Hãy chọn Đúng (True) nếu hành động có thể làm hỏng máy tính xách tay và chọn Sai (False) nếu không.

1. Di chuyển máy tính xách tay bằng cách xách màn hình.

☐ True

☐ False

2. Để máy tính xách tay trong xe quá nóng hoặc quá lạnh.

☐ True

☐ False

3. Sử dụng túi đựng máy tính xách tay có đệm với dây đeo để giữ cố định máy tính xách tay.

☐ True

☐ False

Hãy nối từng thuật ngữ từ danh sách bên trái sang định nghĩa tương ứng ở bên phải

(1) Trình duyệt Web (Web Browser)



Phần mềm bạn sử dụng để xem mọi thứ trên Internet.

(2) Trang Web (Web Page)



Một tài liệu với văn bản và hình ảnh mà bạn nhìn thấy và đọc trên Internet

(3) Công cụ tìm kiếm (Search Engine)



Phần mềm bạn sử dụng để tìm mọi thứ trên Internet.

Bạn đang tìm kiếm một nơi để đi với các bạn cùng lớp. Bạn đọc một bài đánh giá trực tuyến cho một nhà hàng nghe có vẻ tốt. Bạn không chắc liệu có nên tin vào tuyên bố của người đánh giá hay không. Đối với mỗi tuyên bố, hãy chọn Thực tế [Fact] hoặc Ý kiến [Opinion].

(1) Nhà hàng có một khu trò chơi điện tử thực sự thú vị.

(2) Nhà hàng có các món tráng miệng ngon nhất.

(3) Nhà hàng chỉ cách trường học một dãy nhà.

(4) Nhà hàng có mười loại Pizza khác nhau.